

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN QUỐC TUẤN**

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS  
Ở CẢNG HẢI PHÒNG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

**Chuyên ngành : Quản lý kinh tế**

**Mã số : 62 34 04 10**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

- 1. TS. Đặng Đức Đạm**
- 2. TS. Nguyễn Mạnh Hải**

**HÀ NỘI – 2015**

## LỜI CẢM ƠN

Tác giả Luận án xin trân trọng cảm ơn Lãnh đạo Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM); Lãnh đạo và cán bộ Trung tâm Tư vấn quản lý và Đào tạo. Tác giả đặc biệt chân thành cảm ơn các Thầy hướng dẫn luôn tâm huyết, nhiệt tình, quan tâm để tác giả hoàn thành Luận án.

Tác giả xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc tới UBND thành phố Hải Phòng; Chính quyền các quận, huyện của thành phố; công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng cũng như các doanh nghiệp giao nhận kho vận, kinh doanh vận tải, cảng biển đã chia sẻ nhiều thông tin chân thực.

Tác giả xin cảm ơn Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê thành phố Hải Phòng; Cục Hàng hải Việt Nam, Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng; các Chuyên gia trong lĩnh vực liên quan đóng góp những ý kiến xác đáng, hỗ trợ nhiệt tình đề tài nghiên cứu này.

Tác giả cũng xin trân trọng cảm ơn đơn vị công tác – Trường cao đẳng Cộng đồng Hải Phòng – Khoa Quản trị và Du lịch đã tạo mọi điều kiện thuận lợi; Đồng nghiệp, bạn hữu và người thân trong gia đình luôn ủng hộ, chia sẻ khó khăn, động viên tác giả trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu để hoàn thành Luận án này.

Xin trân trọng cảm ơn bằng tất cả lòng biết ơn!

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập của tôi, các thông tin, số liệu được sử dụng trong luận án là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng. Những kết quả nghiên cứu của luận án này chưa được công bố trong bất cứ công trình khoa học nào của tác giả khác.

Tác giả luận án

## MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN .....	ii
LỜI CAM ĐOAN.....	iii
MỤC LỤC.....	iv
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	viii
DANH MỤC CÁC HÌNH- SƠ ĐỒ.....	ix
PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
CHƯƠNG 1- CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS CẢNG BIỂN .....	16
<b>1.1 Cơ sở lý luận về QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển. ....</b>	<b>16</b>
1.1.1 Khái quát về dịch vụ logistics cảng biển.....	16
1.1.2 Quản lý nhà nước đối với dịch vụ logistics cảng biển.....	22
<b>1.2 Một số kinh nghiệm quốc tế về QLNN đối với dịch vụ logistics tại cảng biển ..</b>	<b>37</b>
1.2.1 Tình hình phát triển dịch vụ logistics cảng biển trong khu vực.....	37
1.2.2 Kinh nghiệm QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển tại Singapore .....	41
1.2.3 Kinh nghiệm QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển của Trung Quốc .....	45
1.2.4 Kinh nghiệm QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển của Nhật Bản.....	49
1.2.5 Một số bài học kinh nghiệm về QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển.....	51
CHƯƠNG 2 - THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS Ở CẢNG HẢI PHÒNG .....	55
<b>2.1 Đánh giá thực trạng và tiềm năng về dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng .....</b>	<b>55</b>
2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của cảng Hải Phòng .....	55
2.1.2 Hệ thống hoạt động dịch vụ logistics ở cảng Hải phòng .....	60
2.1.3 Tiềm năng phát triển dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng .....	77
<b>2.2 Đánh giá thực trạng về quản lý nhà nước đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng.....</b>	<b>83</b>
2.2.1 Các cơ quan QLNN đối với dịch vụ logistics cảng biển.....	83

2.2.2	Thực trạng về QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng.....	87
2.2.5	Đánh giá về QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng.....	112
<b>CHƯƠNG 3 - PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS Ở CẢNG HẢI PHÒNG.....</b>		<b>125</b>
<b>3.1 Phương hướng đổi mới QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng ....</b>		<b>125</b>
3.1.1	Quan điểm đổi mới QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng .....	125
3.1.2	Mục tiêu và định hướng về QLNN cho phát triển dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng.....	127
<b>3.2 Các giải pháp và kiến nghị về đổi mới QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng .....</b>		<b>130</b>
3.2.1	Các giải pháp đổi mới QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng....	130
3.2.2	Một số kiến nghị về đổi mới QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng.....	144
<b>KẾT LUẬN.....</b>		<b>149</b>
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ.....</b>		<b>x</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>		<b>xi</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>		<b>xix</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Cụm từ tiếng Việt
Công ước STCW	Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên 1978 sửa đổi 2010
CHP	cảng Hải Phòng
CVHHHP	Cảng vụ hàng hải Hải Phòng
DN	Doanh nghiệp
DV	Dịch vụ
HĐND	Hội đồng nhân dân
KCN	Khu công nghiệp
NXB	Nhà xuất bản
QLNN	Quản lý nhà nước
TP Hải Phòng	Thành phố Hải Phòng
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
XNK	Xuất nhập khẩu
XNXD	Xí nghiệp xếp dỡ

Từ viết tắt	Cụm từ tiếng Anh	Cụm từ tiếng Việt
1PL	First Party Logistics	Logistics bên thứ nhất (logistics tự cung cấp)
2PL	Second-party logisticsprovider	Logistics bên thứ hai (logistics qua đối tác)
3PL	A third-party logistics provider	Logistics bên thứ ba (logistics theo hợp đồng)
4PL	A fourth-party logisticsprovider	Logistics bên thứ tư (logistics chuỗi phân phối)
APEC	Asia-Pacific Economic Cooperation	Tổ chức hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương
ASEAN	Association of Southeast Asian Nations	Hiệp hội các nước Đông Nam Á
CIF	Cost, Insurance and Freight	Giá thành, Bảo hiểm và Cước
CSCMP	The Council of Supply Chain Management Professionals	Hội đồng Quản trị chuỗi cung ứng Chuyên gia
DWT	Deadweight tonnage	Là đơn vị đo năng lực vận tải an toàn của tàu tính bằng tấn.
FDI	Foreign Direct Investment	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
FIATA	International Federation of Freight	Hiệp hội Giao nhận kho vận Quốc tế

	Forwarders Associations	
FOB	Free On Board	Miễn trách nhiệm Trên Boong tàu nơi đi còn gọi là " Giao lên tàu"
GDP	Gross domestic product	Tổng sản phẩm quốc nội
GVC	Global Value Chain	Chuỗi giá trị toàn cầu
ICD	Inland Container Depot	Điểm tập kết hàng công-ten-nơ
IIP	Index-Industry Products	Chỉ số sản xuất công nghiệp
IMO	International Maritime Organization	Tổ chức hàng hải quốc tế
LPI	Logistics performance index	Chỉ số năng lực quốc gia về logistics
MTO	Multimodal Transport Operator	Vận tải đa phương thức
ODA	Official Development Assistance	Hỗ trợ phát triển chính thức
PPP	Public Private Partnerships	Mô hình hợp tác công tư
SLA	Singapore Logistics Association	Hiệp hội Logistics Singapore
TEU	Twenty-foot equivalent units	Đơn vị tương đương 20 foot
TIR	Transport International Routier	Công ước vận tải đường bộ quốc tế
UNCTAD/ ICC	UNCTAD/ICCRulesfor Multimodal Transport Documents	Chứng từ vận tải đa phương thức
UNESCO	United Nations Educational Scientific and Cultural Organization	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc
VCCI	Vietnam Chamber of Commerce and Industry	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
VIFFAS	Vietnam Freight Forwarders Association	Hiệp hội Giao nhận Kho vận Việt Nam
VLA	Vietnam Logistics Business Association	Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam
VNPT	Vietnam Posts and Telecommunications Group	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.
VPA	Vietnam seaports association	Hiệp hội cảng biển Việt Nam
VSIP	Vietnam Singapore industrial park	Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore
WB	World bank	Ngân hàng thế giới
WTO	World Trade Organization	Tổ chức Thương mại Thế giới

**DANH MỤC CÁC BẢNG**

<b>Danh mục</b>	<b>Trang</b>
Bảng 1.1. Chỉ số hiệu quả logistics của các quốc gia ASEAN	39
Bảng 1.2. Tỷ lệ chi phí logistics trên GDP ở một số nước năm 2012	40
Bảng 1.3. Bảng tỉ lệ các hoạt động logistics ở Singapore	43
Bảng 1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định thuê dịch vụ logistics	44
Bảng 1.5. Thứ hạng các cảng container hàng đầu thế giới năm 2012	48
Bảng 2.1. Khối lượng hàng hóa vận chuyển của cảng Hải Phòng	59
Bảng 2.2. Những điểm yếu của hệ thống cơ sở hạ tầng logistics ở Hải Phòng	62
Bảng 2.3. Phương tiện thiết bị hai cảng Sài Gòn và Hải Phòng	70
Bảng 2.4. Giá cước dịch vụ của một số công ty giao nhận ở cảng Hải Phòng	77
Bảng 2.5. Kết quả tăng trưởng GDP Hải Phòng giai đoạn 2007-2013	80
Bảng 2.6. Các quy định pháp luật liên quan đến QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng	89
Bảng 2.7. Tình hình đào tạo chuyên môn logistics tại Hải Phòng	104
Bảng 2.8. Một số văn bản của TP Hải Phòng liên quan đến công tác QLNN đối với dịch vụ logistics ở cảng Hải Phòng	105



**DANH MỤC CÁC HÌNH- SƠ ĐỒ**

<b>Danh mục</b>	<b>Trang</b>
Sơ đồ 1.1. Chuỗi logistics từ sản xuất đến tiêu dùng	17
Hình 1.1. Liên kết giữa các hệ thống thứ cấp trong hệ thống logistics cảng	20
Hình 1.2. Cơ cấu thị trường logistics Châu Á - Thái Bình Dương	38
Hình 2.1. Vị trí các cảng của cảng Hải Phòng	56
Hình 2.2. Thống kê hàng hóa qua cảng Hải Phòng	58
Sơ đồ 2.1. Sơ đồ QLNN đối với dịch vụ logistics cảng	84

